

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 393/2019/QĐST-HNGĐ

*Long Biên, ngày 24 tháng 06 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 360/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 06 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Đ, sinh năm 1976

HKTT và chỗ ở: Số XX ngõ X Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc T, sinh năm 1974

HKTT: Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thanh Hóa.

Chỗ ở: Số XX ngõ X Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Việc T tình ly hôn và thoả T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Đ và anh Đỗ Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Vũ Thị Đ và anh Đỗ Ngọc T T tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Vũ Thị Đ và anh Đỗ Ngọc T có 01 con chung là cháu Đỗ Minh Q, sinh ngày 29/10/2003. Khi ly hôn, anh chị thoả T để anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Minh Q. Tạm hoãn việc đóng góp phí tôn nuôi con chung đối với chị Đ cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà an xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị Đ và anh Đỗ Ngọc T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm. Vì vậy chị Đ phải chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 1724 ngày 03/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm và trả lại chị Đ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND xã Lương Tài Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (Nơi ĐKKK ngày 08/4/2008);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Hoa**